

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH**

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH**

- Tên tổ chức: TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO MINH
- Mã chứng khoán: BMI
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 26 Tôn Thất Đạm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028 3829 4180
- Fax: 028 3829 4185
- Người thực hiện công bố thông tin:
Người đại diện theo pháp luật: Ông **Vũ Anh Tuấn** – Tổng Giám đốc
Người được uỷ quyền công bố thông tin: Ông **Trần Tiến Dũng** – Người phụ trách quản trị công ty kiêm nhiệm Thư ký Công ty và Thư ký Hội đồng quản trị

Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh công bố Báo cáo quản trị công ty 6 tháng 2021

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng Công ty ngày tháng 07 năm 2021 tại đường dẫn: <http://www.baominh.com.vn>.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu VPTSC, VPHĐQT,

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO MINH

Người được uỷ quyền công bố thông tin

A red circular stamp with the text "TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO MINH" in the center. The outer ring of the stamp contains the text "SỞ 27 - C.T.C.P." at the top and "TP. HỒ CHÍ MINH" at the bottom. A blue ink signature is written over the stamp.

Luật sư Trần Tiến Dũng

doanh năm 2021.

- Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh 2020
- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động, giám sát năm 2020.
- Thông qua Tờ trình phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- Thông qua Tờ trình phê duyệt Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.
- Thông qua Tờ trình phê duyệt Kế hoạch kinh doanh năm 2021.
- Thông qua Tờ trình phê duyệt Quyết toán thù lao, khen thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 và Phương án năm 2021.
- Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.
- Thông qua trả cổ tức năm 2020 và Phương án phát hành cổ phiếu thưởng để tăng vốn điều lệ năm 2021.
- Thông qua miễn nhiệm Bà Vũ Thái Huyền - Thành viên Hội đồng quản trị
- Thông qua việc bầu bổ sung Ông Đinh Việt Tùng - Thành viên Hội đồng quản trị

STT	Số Nghị quyết/Quyết định .	Ngày	Nội dung
1	01/2021 – BM/ĐHĐCĐTN	23/04/2021	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Đinh Việt Tùng	Chủ tịch HĐQT	23/04/2021	
2	Lê Việt Thành	TV HĐQT	24/04/2020	

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
3	Vũ Anh Tuấn	TV HĐQT + TGD	29/01/2019	
4	Bùi Thị Thu Thanh	TV HĐQT	24/04/2015	
5	Trần Văn Tá	TV HĐQT Độc lập	25/04/2019	
6	Tam Kwok Wing	TV HĐQT	28/04/2017	
7	Mrs. STUMPF CALLARD Céline	TV HĐQT	24/04/2020	
8	Vũ Thái Huyền	Chủ tịch HĐQT	24/04/2020	23/04/2021

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Đình Việt Tùng	1/1	100%	Mới được bầu ngày 23/04/2021
2	Lê Việt Thành	2/2	100%	
3	Vũ Anh Tuấn	2/2	100%	
4	Bùi Thị Thu Thanh	2/2	100%	
5	Trần Văn Tá	2/2	100%	
6	Tam Kwok Wing	2/2	100%	
7	Mrs. STUMPF CALLARD Céline	2/2	100%	
8	Vũ Thái Huyền	1/1	100%	Miễn nhiệm từ ngày 23/04/2021

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Trong 6 tháng năm 2021, HĐQT đã thông qua các báo cáo và đề xuất của Tổng Giám đốc/Ban Điều hành Bảo Minh tại các cuộc họp của HĐQT và thông qua các "Nghị quyết, Quyết định của HĐQT thuộc thẩm quyền. Trên cơ sở các Nghị quyết của HĐQT, Ban Điều hành đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, quyết liệt các giải pháp kinh doanh trên tinh thần chủ động sáng tạo, khắc phục khó khăn, thực hành tiết kiệm, quyết tâm thực hiện các mục tiêu kinh doanh đã đề ra. Trong quá trình điều hành, Ban Điều hành đã tuân thủ theo đúng phân cấp quản trị, chỉ đạo của HĐQT tại Điều lệ, Quy chế Quản trị, các quy chế nội bộ của Bảo Minh cũng như các Nghị quyết, Quyết định, chỉ đạo của HĐQT để hoàn thành tốt vai trò điều hành hoạt động kinh doanh của Bảo Minh theo đúng các định hướng, chỉ đạo của HĐQT.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Nhìn chung, các Tiểu ban thuộc HĐQT đã chủ động tư vấn và tham mưu cho HĐQT theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, qua đó, giúp nâng cao hiệu quả và tính chuyên nghiệp trong công tác quản trị doanh nghiệp trên toàn hệ thống Bảo Minh.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

STT	Số văn bản	Ngày	Trích yếu nội dung
1	NQ 0245/2021-BM/HĐQT	09/02/2021	NQ phiên họp thường kỳ lần thứ 28 nhiệm kỳ IV
2	NQ 0322/2021-BM/HĐQT	02/03/2021	NQ về việc định hướng xây dựng KHKD năm 2021 và giao nhiệm vụ, chỉ tiêu KPI cho TGD
3	NQ 0351/2021 – BM/HĐQT	04/03/2021	NQ về việc tổ chức ĐHĐCĐ TN năm 2021
4	NQ 0527/2021 – BM/HĐQT	29/03/2021	NQ về việc định hướng xây dựng chiến lược kinh doanh 2021-2025 của TCT CP Bảo Minh
5	NQ 0727/2021 – BM/HĐQT	20/04/2021	NQ về nội dung trình ĐHĐCĐ năm 2021
6	NQ 0738/2021 – BM/HĐQT	23/04/2021	NQ về việc bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2019 - 2024
7	NQ 0963/2021-BM/HĐQT	21/05/2021	NQ triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu 2021

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng/năm)/:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Lê Minh Tuyết	Phụ trách BKS	28/04/2014	Kế toán
2	Nicolas De Nazelle	TV BKS	24/04/2018	Kế toán
3	Yau Chun Hung	TV BKS	28/04/2017	Kế toán
4	Phan Thị Hồng Phương	TV BKS	25/04/2019	Kế toán

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán

STT	Thành viên BKS	Ngày bắt đầu – kết thúc	Chức vụ	Số buổi họp tham dự (*)	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Yau Chun Hung	28/04/2017	Thành viên	0/2	0%	Do ảnh hưởng của Covid 19, có ủy quyền cho Ông Phạm Hữu Chung tham dự
2	Ông Nicholas de Nazzelle	24/04/2018	Thành viên	0/2	0%	Do ảnh hưởng của Covid 19, có ủy quyền cho Bà Bùi Thị Thu Thanh tham dự
3	Bà Lê Minh Tuyết	28/4/2014	Thành viên	2/2	100%	
4	Bà Phan Thị Hồng Phương	25/4/2019	Thành viên	2/2	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trên cơ sở quyền hạn và nghĩa vụ được quy định, BKS đã thực hiện giám sát HĐQT, TGD và BDH trong việc quản lý và điều hành Công ty, cụ thể:

- Giám sát việc tổ chức các phiên họp của HĐQT, việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; việc chuẩn bị và tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh;

- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành trong 6 tháng năm 2021

- Giám sát các hoạt động của HĐQT, TGD và BDH trong việc quản lý, điều hành Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh trong 6 tháng năm 2021.

Qua công tác giám sát, BKS thấy rằng các thành viên HĐQT, TGD và BDH đã có nhiều cố gắng, nỗ lực để hoàn thành tốt trách nhiệm của mình trong công tác quản trị điều hành:

+ Kịp thời đề ra kế hoạch và tổ chức thực hiện nghiêm công tác Phòng chống dịch Covid trong toàn hệ thống, qua đó đã hạn chế tối đa tác động tiêu cực của dịch đối với hoạt động kinh doanh của toàn hệ thống và các đơn vị thành viên.

+ Triển khai và thực hiện kiện toàn tổ chức bộ máy của Công ty theo đúng kế hoạch. Đã rà soát, sửa đổi bổ sung và ban hành đầy đủ chức năng nhiệm vụ của các đơn vị mới thành lập hoặc đơn vị có điều chỉnh về mô hình tổ chức.

+ Mặc dù điều kiện kinh doanh không thuận lợi (dịch Covid-19 bùng phát), HĐQT, TGDĐ và Ban điều hành đã chỉ đạo, tổ chức thực hiện Kế hoạch kinh doanh 6 tháng năm 2021, Cụ thể: Tổng doanh thu phí bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm toàn Tổng công ty 06 tháng đầu năm 2021 đạt 2.438,8 tỷ đồng, đạt 106,63% so với cùng kỳ (không bao gồm tàu cá CP, nếu bao gồm tàu cá CP đạt 106,10% so với cùng kỳ); đạt 51,18% so với KH năm 2021 được ĐHĐCĐ thông qua (vượt 1,18% tiến độ kế hoạch bình quân) và đạt 48,90% kế hoạch bình quân TCTY giao chính thức cho các đơn vị và các Ban TSC liên quan.

Các Nghị quyết, Quyết định trong quản trị, điều hành của HĐQT, Tổng Giám đốc ban hành phù hợp với điều kiện thực tế, đáp ứng yêu cầu quản trị và nhu cầu phát triển kinh doanh của toàn hệ thống Bảo Minh, đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông được thực hiện đúng và đầy đủ

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban Điều hành và những Người quản lý khác đã duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích hợp pháp, tối đa của Bảo Minh và cổ đông, trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quy định nội bộ.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, BKS thường xuyên trao đổi với các bộ phận chức năng: Ủy ban Kiểm toán, các Ban/Trung tâm/Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ của Công ty để nắm bắt kịp thời các thông tin về việc quản trị, điều hành của HĐQT và Tổng Giám đốc.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán

Phối hợp với Ban Kế toán, Kiểm toán độc lập rà soát, đôn đốc việc lập và hoàn thành Báo cáo quyết toán Quý I, II năm 2021 kịp thời gian, tiến độ.

- Trình ĐHCĐ thường niên 2021 về chủ trương lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh năm 2021

- Tham gia vào Báo cáo quản trị công ty niên yết năm 2021 của Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh (mảng hoạt động của BKS)

- Cử cán bộ của BKS tham gia vào Bên mời thầu, Tổ Thẩm định, Tổ chuyên gia để lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính của Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh năm 2021.

IV. Ban điều hành

STT No.	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Vũ Anh Tuấn	20/10/1979	Đại học	01/6/2020
2	Phạm Minh Tuấn	10/10/1973	Đại học	26/9/2018
3	Nguyễn Thế Năng	02/4/63	Cao học	1/10/2019
4	Châu Quang Linh	19/8/1968	Đại học	8/8/2019

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Sái Văn Hưng	15/2/1980	Đại học	8/8/2020

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

Theo tài liệu đính kèm

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác

Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Theo tài liệu đính kèm

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Nơi nhân:

- Như trên;

- Lưu VPHĐQT,



Luật sư Trần Tiến Dũng

Mẫu 1: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CẤP ĐỘ CAO

Thời điểm chốt thông tin: 30/06/2021

Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trú sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	Đình Việt Tùng		Chủ tịch HĐQT									4/23/2021			
1.01	Trần Thị Lụa			Mẹ											
1.02	Nguyễn Thị Nguyệt			Vợ											
1.03	Đình Nguyễn Minh Khuê			Con											
1.04	Đình Nguyễn Khánh Phương			Con											
1.05	Đình Thị Ngọc Ánh			Chị											
1.05	Đình Thị Hằng			Chị											
2	Lê Việt Thành		TV HĐQT												
2.01	Trần Như Trang			Vợ											
2.02	Lê Ngọc Khuê			Con											
2.03	Lê Đình Tín			Cha											
2.04	Nguyễn Thị Địu			Mẹ đẻ											
2.05	Lê Đình Nam			Anh ruột											
2.06	Lê Đình Sơn			Anh ruột											
2.07	Lê Thị Anh			Chị ruột											
2.08	Lê Việt Hùng			Anh ruột											
2.09	Lê Việt Hoàng			Anh ruột											
2.10	Lê Thị Hoa			Chị ruột											

Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (việc không có số Giấy NSH và c ghi chú khác) (**)
2.11		Lê Việt Đông			Em ruột											
3		Vũ Anh Tuấn		TV HĐQT + TGD									6/1/2020			
3.01		Bùi Thị Hương			Vợ											
3.02		Vũ Tiến Dũng			Con											
3.03		Vũ Bảo Linh			Con											
3.04		Vũ Bảo Anh			Con											
3.05		Vũ Ngọc Cường			Cha											
3.06		Phạm Thị Toán			Mẹ											
4		Bùi Thị Thu Thanh		TV HĐQT												
4.01		Bùi Tiết Kiệm			Cha											
4.02		Nguyễn Thị Bích			Mẹ											
4.03		Trần Quốc Huy			Chồng											
4.04		Bùi Thị Thu Hà			Chị											
4.05		Bùi Thị Vân Anh			Em											
4.06		Bùi Hoài Thu			Em											
4.07		Trần Gia Hân			Con											
5		Trần Văn Tá		TV HĐQT Độc lập												
6		Tam Kwok Wing		TV HĐQT												
7		Mrs. STUMPF ép.CALLARD Céline		TV HĐQT												
7.01		Julien Callard			Chồng											

stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
7.02		Angele Callard			Con											
7.03		Paul Emile Callard			Con											
7.04		Diane Callard			Con											
8		Lê Minh Tuyết		Phụ trách BKS												
8.01		Lê Minh Châu			Cha											
8.02		Trần Thị Sứ			Mẹ											
8.03		Lê Minh Tuấn			Anh											
8.04		Đặng Xuân Anh			Chồng											
8.05		Hoàng Thu Ngân			Con											
8.06		Đặng Lê Anh			Con											
8.07		Đặng Châu Anh			Con											
9		Nicolas De Nazelle		TV BKS												
10		Yau Chun Hung		TV BKS												
10.01		Yaw Pui man			Vợ											
10.02		Yaw Hui Laam			con											
11		Phan Thị Hồng Phương		TV BKS												
11.01		Nguyễn Quang Huyền			Chồng											
11.02		Nguyễn Phan Quang			Con											
11.03		Phan Văn Ôn			Cha											
11.04		Hoàng Thị Sơn			Mẹ											
11.05		Phan Thị Hồng Vĩnh			Em											

Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passpo rt/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú việc không có số Giấy NSH và c ghi chú khác) (**)
11.06		Phan Thị Hồng Linh			Em											
11.07		Phan Văn Dũng			Em											
12		Nguyễn Thế Năng	Phó TGD		Mẹ											
12.01		Nguyễn Thị Hiền			Mẹ											
12.02		Nguyễn Thị Yến Oanh			Vợ											
12.03		Nguyễn Quỳnh Anh			Con											
12.04		Nguyễn Trúc Anh			Con											
13		Phạm Minh Tuấn		Phó TGD												
13.01		Đặng Thị Thu Hương			Vợ											
13.02		Phạm Đặng Minh Trang			Con											
13.03		Phạm Minh Trung			Con											
13.04		Phạm Minh Hiếu			Con											
13.05		Phạm Văn Hối			Cha											
13.06		Cao Thị Thái			Mẹ											
13.07		Phạm Xuân Phong			Anh											
13.08		Phạm Duy Đăng			Anh											
13.09		Phạm Anh Tuấn			Anh											
13.10		Phạm Thị Tú			Chị											
13.11		Phạm Thị Tiến			Chị											
14		Châu Quang Linh	Phó TGD													
14.01		Châu Văn Danh			Bố											

Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
4.02	Đỗ Thị Mừng			Mẹ											
4.03	Phan Thị Hoài			Vợ											
4.04	Châu Bửu Khoa			Con											
4.05	Châu Bảo Khang			Con											
4.06	Châu Hà Khanh			Con											
4.07	Châu Quang Đông			Em											
15	Nguyễn Thị Thư		Giám đốc tài chính												
15.01	Vũ Đình Hà			Chồng											
15.02	Vũ Vy Minh			Con											
15.03	Nguyễn Thị Chinh			Em gái											
15.04	Lê Thị Thúy			Mẹ											
15.05	Nguyễn Văn Tháo			Bố											
16	Sái Văn Hưng		Kế toán trưởng												
16.01	Sái Văn Nhuệ			Bố											
16.02	Nguyễn Thị Hoa			Mẹ											
16.03	Sái Thị Hiền Ninh			Em gái											
16.04	Trần Thị Thanh Thy			Vợ											
16.05	Sái Mộc Nhi			Con											
17	Trần Tiến Dũng		Thư ký HĐQT												
17.01	Nguyễn Thị Minh Tâm			Vợ											
17.02	Trần An Khánh			Con											

Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Chi chú việc không có số Giấy NSH và c ghi chú khác) (**)
17.03		Nguyễn Thị Đầu Hương			Mẹ											
17.04		Trần Thị Hương Giang			Chị gái											

THỦ KÝ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Luật sư Trần Tiến Dũng